

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NĂNG LỰC PHÁT HIỆN MỤC TIÊU CHO VẬN ĐỘNG VIÊN ĐẲNG CẤP CAO CỦA ĐỘI TUYỂN KARATE VIỆT NAM

PGS.TS. Trần Tuấn Hiếu¹; ThS. Đồng Thị Bích Hồng²

Tóm tắt: Bằng phương pháp sử dụng hệ thống test tâm lý thể thao (System Vienna Test), nghiên cứu này xác định 05 tiêu chí và trên cơ sở đó xây dựng bảng điểm, bảng tiêu chuẩn phân loại để đánh giá thực trạng năng lực phát hiện mục tiêu cho vận động viên Karate của đội tuyển Việt Nam tại thời điểm huấn luyện chuyên môn chuẩn bị thi đấu.

Từ khóa: Thực trạng; Năng lực phát hiện mục tiêu; Vận động viên đẳng cấp cao; Đội tuyển Karate Việt Nam...

Summary: Using the Vienna Test System for sports psychology, this study identifies five criteria and, based on these, develops a scoring table and classification standards to assess the current target detection ability of Karate athletes on the Vietnamese national team during specialized training in preparation for competition.

Keywords: Current status; Target detection ability; Elite athletes; Vietnamese Karate national team...

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Năng lực phát hiện mục tiêu (NLPHMT) là một trong những yếu tố tâm lý quan trọng có ảnh hưởng đến thành tích tập luyện, thi đấu thể thao, đặc biệt đối với vận động viên (VĐV) ở các môn thể thao đòi hỏi mức độ phản ứng nhanh, chính xác như Karate. Phát hiện mục tiêu là một quá trình tâm lý mà trong đó việc tập trung chú ý được luân chuyển liên tục với khoảng thời gian nhất định, kết quả phát hiện mục tiêu đồng thời có phản ứng đúng kịp thời, nhanh, chính xác cho phép đánh giá NLPHMT của VĐV. Việc nghiên cứu vấn đề này sẽ cung cấp những thông tin khoa học hữu ích cho công tác huấn luyện VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam.

Tại Việt Nam, việc nghiên cứu tâm lý thể thao đã có một số tác giả nghiên cứu như Phạm Ngọc Viễn năm 2006 “Tâm lý thể thao” đồng thời tác giả còn biên soạn và xây dựng hệ thống Test tâm lý thể thao phục vụ công tác nghiên cứu khoa học phát triển thể thao Việt Nam. Nguyễn Thị Tuyết năm 2007 với đề tài “Stress ở VĐV tán thủ”. Phạm Thị Thanh Hương năm 2008 với đề tài “Stress ở VĐV bắn súng thể thao”; năm 2014: “Stress trong hoạt động thể thao”; năm 2021 với đề tài: “Ứng dụng hệ thống test tâm lý thể thao đánh giá và khắc phục trạng thái tâm lý trước thi đấu cho VĐV trẻ quốc gia môn bắn cung”. Tác giả Trần Tuấn Hiếu năm 2021 với đề tài: “Ứng dụng hệ thống Test Vienna đánh giá diễn biến tâm lý cho

VĐV Karate”... Tuy nhiên chưa có tác giả nghiên cứu về thực trạng NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam.

Kết quả nghiên cứu góp phần gia tăng khả năng kết nối giữa khoa học và thực tiễn huấn luyện VĐV Karate cho thể thao Việt Nam, đồng thời có thêm động lực cho khả năng giao lưu, tham chiếu khoa học trong phạm vi Quốc gia và Quốc tế...

Phương pháp nghiên cứu: Để đánh giá thực trạng NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam, nghiên cứu này sử dụng Test COG-S4 (test NLPHMT) trong hệ thống Test Vienna. Thực hiện test này VĐV phải huy động tối đa khả năng so sánh, phân biệt để phát hiện đúng mục tiêu cần phản ứng. Test bao gồm 20 bộ hình, mỗi bộ hình bao gồm 10 hình để phân biệt và xác định có một hình đúng với mục tiêu, kết thúc quá trình bằng một phản ứng bấm nút. Thời gian từ khi xuất hiện một bộ hình cho đến khi phát hiện đúng và phản ứng bấm nút là 1,8 giây. Vì vậy đòi hỏi VĐV phải có tốc độ nhanh phát hiện nhanh, phản ứng chính xác. Không ấn nút khi phát hiện không có mục tiêu quan trọng.

Trên cơ sở kết quả điều tra thông tin, chúng tôi tiến hành xây dựng bảng điểm và bảng tiêu chuẩn phân loại, lấy đó làm cơ sở để xây dựng bảng điểm tổng hợp đánh giá thực trạng NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam. Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp tham khảo tài liệu, phân tích tổng hợp và toán thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Thực trạng NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam

Nghiên cứu tiến hành tổ chức điều tra thông tin nghiên cứu về NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam trong giai đoạn huấn luyện chuyên môn chuẩn bị thi đấu bằng Test COG-S4 trong hệ thống Test Vienna. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Kết quả ở bảng 1 cho thấy: Nữ có tổng số phát hiện đúng trung bình: 62.5% và nam 61.6%; giá trị khác biệt t: 0.97. Phát hiện không đúng trung bình của nữ: 25.13% và nam 25%; giá trị khác biệt t: 0.08. Thời gian phản ứng đúng trung bình của nữ 224.5 (ms) và nam: 189 (ms); giá trị khác biệt t: 11.03. Thời gian phản ứng không đúng trung bình của nữ: 207.37 (ms) và nam: 175.2 (ms); giá trị khác biệt t: 1.29. Sự khác biệt trung bình về NLPHMT giữa nữ và nam VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam có sự khác biệt nhưng sự khác biệt không lớn. Sự khác biệt về thời gian phản ứng giữa nam và nữ có ý nghĩa thống kê ($n < 30$, giá trị t 2.1, $P < 0.05$).

2.2. Xây dựng bảng điểm và bảng tiêu chuẩn

phân loại NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam

2.2.1. Xây dựng bảng điểm phân loại năng lực NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam

Trên cơ sở tổng hợp kết quả điều tra thực trạng, chúng tôi tiến hành xây dựng bảng điểm và bảng tiêu chuẩn phân loại NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam. Kết quả được trình bày ở bảng 2 và 3.

2.2.2. Xây dựng tiêu chuẩn phân loại năng lực NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam

Trên cơ sở kết quả điểm phân loại, chúng tôi tiến hành xây dựng bảng tiêu chuẩn phân loại NLPHMT cho nữ và nam VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam để lấy đó làm cơ sở đánh giá thực trạng. Kết quả trình bày ở bảng 4 và bảng 5.

2.2.3. Xây dựng bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam

Qua kết quả tìm được tại bảng trên, chúng tôi tiến hành xây dựng bảng điểm tổng hợp đánh giá

Bảng 1. Tổng hợp kết quả điều tra thực trạng NLPHMT cho VĐV đội tuyển Karate Việt Nam bằng Test COG-S4

Tiêu chí	Nữ VĐV (n=8)		Nam VĐV (n=10)		t	P
	\bar{x}	$\pm\delta$	\bar{x}	$\pm\delta$		
Phát hiện đúng (%)	62.5	4.34	61.6	4.53	0.97	<0.05
Phát hiện không đúng (%)	25.13	9.23	25	9.07	0.09	<0.05
Thời gian phản ứng đúng (ms)	224.5	48.81	189	59.34	11.02	<0.05
Thời gian phản ứng không đúng(ms)	207.37	75.93	175.2	54.47	8.47	<0.05
Bỏ lỡ - không bấm nút (%)	12.38	3.62	13.4	2.76	1.28	<0.05

Bảng 2. Bảng điểm phân loại NLPHMT cho nữ VĐV Karate của đội tuyển Việt Nam

Tiêu chí	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Phát hiện đúng (%)	71	69	67	65	63	60	58	56	54	52
Phát hiện không đúng (%)	7	11	16	21	25	30	34	39	44	48
Thời gian phản ứng đúng (ms)	127	151	176	200	225	249	273	298	322	347
Thời gian phản ứng không đúng(ms)	56	93	131	169	207	245	283	321	359	397
Bỏ lỡ - không bấm nút (%)	5.1	7.0	8.8	10.6	12.4	14.2	16.0	17.8	19.6	21.4

Bảng 3. Bảng điểm phân loại NLPHMT cho nam VĐV Karate của đội tuyển Việt Nam

Tiêu chí	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Phát hiện đúng (%)	71	68	66	64	62	59	57	55	53	50
Phát hiện không đúng (%)	7	11	16	20	25	30	34	39	43	48
Thời gian phản ứng đúng (ms)	70	100	130	159	189	219	248	278	308	337
Thời gian phản ứng không đúng(ms)	66	93	121	148	175	202	230	257	284	311
Bỏ lỡ - không bấm nút (%)	7.9	9.3	10.6	12.0	13.4	14.8	16.2	17.5	18.9	20.3

trình độ năng lực phát hiện mục tiêu cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam theo 5 mức: Tốt, khá, trung bình, yếu và kém, kết quả trình bày tại bảng 6.

Qua bảng 6 cho phép đánh giá tổng hợp đánh giá trình độ năng lực phát hiện mục tiêu cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam, đồng thời đây cũng là căn cứ quan trọng giúp các HLV, giáo viên trong công tác đánh giá trình độ tập luyện sinh viên được sát thực hơn, từ đó, có những điều chỉnh về nội dung và lượng vận động huấn luyện cho phù hợp.

2.3. Đánh giá thực trạng NLPHMT cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam trong giai

đoạn huấn luyện chuyên môn chuẩn bị thi đấu

Trên cơ sở kết quả tiêu chuẩn phân loại NLPHMT, chúng tôi tiến hành xây dựng bảng điểm tổng hợp để đánh giá thực trạng NLPHMT cho nữ và nam VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam (nữ n=8 và nam n=10), tuổi từ 22 đến 25 đang trong giai đoạn huấn luyện chuyên môn chuẩn bị thi đấu. Tổng hợp điểm để xếp loại, đánh giá thực trạng được chia thành 05 mức, cụ thể được trình bày ở bảng 7.

Kết quả ở bảng 7 cho thấy: Tổng hợp điểm xếp loại đánh giá thực trạng NLPHMT cho nữ và nam VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam.

Cụ thể: xếp loại giỏi có trung bình cộng là: 27.5%; xếp loại khá có trung bình cộng là: 27.5%;

Bảng 4. Tiêu chuẩn phân loại NLPHMT cho nữ VĐV đội tuyển Karate Việt Nam

Tiêu chí	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Phát hiện đúng (%)	>71.18	71.17-66.84	66.83-58.16	58.15-53.82	<53.81
Phát hiện không đúng (%)	<6.67	6.68-15.9	15.91-34.36	34.37-43.59	>43.6
Thời gian phản ứng đúng (ms)	<126.88	126.89-175.69	175.7-273.31	273.32-322.12	>322.13
Thời gian phản ứng không đúng(ms)	<55.51	55.52-131.44	131.45-283.3	283.31-359.23	>359.24
Bỏ lỡ - không bấm nút (%)	<5.14	5.15-8.76	8.77-16	16.01-19.62	>19.63

Bảng 5. Tiêu chuẩn phân loại NLPHMT cho nam VĐV đội tuyển Karate Việt Nam

Tiêu chí	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Phát hiện đúng (%)	>70.66	70.65-66.13	66.12-57.07	57.06-52.54	<52.53
Phát hiện không đúng (%)	<6.86	6.87-15.93	15.94-34.07	34.08-43.14	>43.15
Thời gian phản ứng đúng (ms)	<70.32	70.33-129.66	129.67-248.34	248.35-307.68	>307.69
Thời gian phản ứng không đúng(ms)	<66.26	66.27-120.73	120.74-229.67	229.68-284.14	>284.15
Bỏ lỡ - không bấm nút (%)	<7.88	7.89-10.64	10.65-16.16	16.17-18.92	>18.93

Bảng 6. Điểm tổng hợp đánh giá trình độ NLPHMT cho VĐV đội tuyển Karate Việt Nam

Phân loại điểm tổng hợp	Mức điểm
Tốt	≥ 45
Khá	35 – 44
Trung bình	25 – 34
Yếu	20 – 24
Kém	≤ 19

Bảng 7. Tổng hợp điểm xếp loại đánh giá thực trạng NLPHMT cho VĐV đội tuyển Karate Việt Nam

TT	Đánh giá xếp loại	Điểm	Tỉ lệ				Trung bình
			Nữ		Nam		
			mi	%	mi	%	
1	Giỏi	$\geq 9 - 10$	2	25	3	30	27.5
2	Khá	$> 7 - < 9$	2	25	3	30	27.5
3	Trung bình	$\geq 5 - < 7$	3	37.5	3	30	33.75
4	Yếu	$\geq 4 - < 5$	1	12.5	1	10	11.25
5	Kém	$\leq 3 - < 4$	0	0	0	0	0

xếp loại trung bình: 33.75%; xếp loại yếu có trung bình cộng là: 11.25%; Không có VĐV xếp loại kém.

3. KẾT LUẬN

Để đánh giá thực trạng năng lực phát hiện mục tiêu cho VĐV đẳng cấp cao của đội tuyển Karate Việt Nam, nghiên cứu này đã sử dụng test COG-S4 trong hệ thống Test Vienna và xác định 05 tiêu chí để đánh giá thực trạng:

1. Phát hiện mục tiêu đúng (%)
2. Phát hiện không đúng (%)
3. Thời gian phản ứng đúng (ms)
4. Thời gian phản ứng không đúng(ms)
5. Bỏ lỡ - không bấm nút (%)

Qua đó đã đánh giá được thực trạng năng lực phát hiện mục tiêu cho VĐV Karate đẳng cấp cao của đội tuyển Việt Nam dựa trên việc xây dựng tiêu chuẩn: 02 bảng điểm tiêu chuẩn, 02 bảng tiêu chuẩn phân loại và 01 bảng điểm tổng hợp với 05 mức xếp loại: Giỏi, Khá, Trung bình, Yếu, Kém.

Kết quả cho thấy: cả nữ và nam VĐV Karate đẳng cấp cao của đội tuyển Việt Nam đều thể hiện năng lực rất tốt trong phạm vi mong muốn để cạnh tranh quốc tế. Tuy nhiên nếu so sánh giữa các thành viên trong một đội thì có VĐV tốt hơn, có VĐV yếu hơn, cụ thể: Xếp loại giỏi có tỉ lệ trung bình là: 27.5%; Xếp loại khá có tỉ lệ trung bình là 27.5%; Xếp loại trung bình, có tỉ lệ trung bình là: 33.75%; Xếp loại yếu có tỉ lệ trung bình là: 11.25%. Không có VĐV xếp loại kém.



Ảnh minh họa (nguồn Internet)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Allsop, J. E., Lawrence, G. P., Gray, R., & Khan, MA (2017). *Sự tương tác giữa thực hành và áp lực hiệu suất đối với việc lập kế hoạch và kiểm soát chuyển động định hướng mục tiêu nhanh. Tâm lý Res, 81* (5), 1004-1019. doi:10.1007/s00426-016-0791-0
2. Demoulin, C., Grosdent, S., J.-M, C., Jidovtseff, B., Smeets, R., Verbunt, J., & Vanderthommen, M. (2012). *Đánh giá hiệu suất cơ bắp của bộ duỗi thân: một đánh giá quan trọng của tài liệu.* Trong (trang 141-166).
3. Fogt, J. S., & Fogt, N. (2023). *Các nghiên cứu về tầm nhìn trong Cricket-A Narrative Review.* Tầm nhìn (Basel), 7 (3). doi:10.3390/vision7030057
4. Liu, X., Wu, J., Wang, P., Wang, Z., & Liu, M. (2018). *Ảnh hưởng của việc rèn luyện sự chú ý trực quan đến Field of Vision và hiệu suất bắn súng trong các game bắn súng trường hơi ưu tú.* Tâm lý học thể thao và tập thể dục, 38, 12-19.
5. Liu, Y., & Yu, H. (2019). *Hiệu quả của việc rèn luyện thị giác đối với sự chú ý thị giác và hiệu suất chụp.* Khoa học chuyển động của con người, 68, 102422.
6. Schuhfried, G. (2013). *Hệ thống kiểm tra Vienna: Đánh giá tâm lý.* Nhà xuất bản Hogrefe.
7. Vielva, R., Ballesteros, S., & Romero, JA (2014). *Trò chơi tầm nhìn và xử lý nhiều đối tượng chuyển động trong VĐV.* Tạp chí Khoa học Thể thao, 32 (14), 1377-1384.
8. Wilson, P. (2008). *Vai trò của sự chú ý trong hiệu suất tâm lý.* Tâm lý học thể thao và tập thể dục, 9 (1), 136-152.
9. Phạm Ngọc Viễn, Phạm Thị Thanh Hương (2015). *Tâm lý VĐV thể thao, nhà xuất bản Thể dục thể thao, Hà Nội.*

Nguồn bài báo: Báo cáo này được trích từ kết quả thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của Viện Khoa học Thể thao Việt Nam, thực hiện bởi PGS.TS. Trần Tuấn Hiếu. Tên nhiệm vụ: “Ứng dụng hệ thống test tâm lý thể thao (Test Vienna System) đánh giá diễn biến tâm lý VĐV cấp cao môn Karate”, kết quả thực hiện nhiệm vụ đã được nghiệp thu tại Viện Khoa học Thể thao Việt Nam, tháng 12 năm 2021.

Ngày nhận bài: 15/3/2024; **Ngày duyệt đăng:** 20/5/2024.